

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHÀ BÈ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**
Số: 18/2018/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Nhà Bè, ngày 15 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào khoản 2 Điều 357 và các Điều 463, 466, 468, 470 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 27/2018/TLST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên P P P.

Địa chỉ: 630 Hương Lộ 2, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trương Trọng T, sinh năm 1988

Địa chỉ: 142/1 Đường Huỳnh Thị Hai, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền ngày 07 tháng 12 năm 2017).

Bị đơn: Ông Nguyễn Đức C, sinh năm 1980

Địa chỉ: 1979/23/56A, Khu phố 6, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Đức C xác nhận còn nợ Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên P P P số tiền là 164.970.000 đồng (Một trăm sáu mươi bốn triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng) theo Giấy nợ lập ngày 25/01/2017.

Ông Nguyễn Đức C đồng ý chịu trách nhiệm cá nhân trả số tiền trên trong thời hạn 04 tháng, bắt đầu từ tháng 4/2018 đến tháng 07/2018, cụ thể như sau:

- Ngày 20/4/2018 trả 41.242.500 đồng (Bốn mươi một triệu hai trăm bốn mươi hai nghìn năm trăm đồng);

- Ngày 20/5/2018 trả 41.242.500 đồng (Bốn mươi một triệu hai trăm bốn mươi hai nghìn năm trăm đồng);

- Ngày 20/6/2018 trả 41.242.500 đồng đồng (Bốn mươi một triệu hai trăm bốn mươi hai nghìn năm trăm đồng);
- Ngày 20/7/2018 trả 41.242.500 đồng đồng (Bốn mươi một triệu hai trăm bốn mươi hai nghìn năm trăm đồng).

Các đương sự thống nhất giao nhận tiền trực tiếp với nhau.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên P P P có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Nguyễn Đức C chậm trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên P P P số tiền nêu trên thì ông Nguyễn Đức C phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm là 4.124.250 đồng (Bốn triệu một trăm hai mươi bốn nghìn hai trăm năm mươi đồng) do ông Nguyễn Đức C tự nguyện nộp.

Trả lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên P P P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.124.250 đồng (Bốn triệu một trăm hai mươi bốn nghìn hai trăm năm mươi đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0008566 ngày 17/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- CCTHADS huyện Nhà Bè;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thu Hiền